

Bản án số: **40/2023/DS-PT**
Ngày: 09-01-2023
V/v tranh chấp yêu cầu cải chính báo
chí, bồi thường do uy tín bị xâm phạm.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tài.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Giang.

Bà Doãn Thị Kim Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lành, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Linh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14, 26, 28 tháng 12 năm 2022 và ngày 09 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 376/DSPT ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc: “Tranh chấp yêu cầu đính chính, xin lỗi và bồi thường thiệt hại do uy tín, danh dự bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5659/2022/QĐ-PT ngày 09 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 15381/2022/QĐPT ngày 28 tháng 11 năm 2022, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 19594/2022/QĐPT-DS ngày 14 tháng 12 năm 2022, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 20100/2022/QĐ-PT ngày 26 tháng 12 năm 2022 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 20164/2022/QĐ-PT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữa:

Nguyên đơn: Trung tâm BT. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường P, thị xã N (nay là thành phố N), tỉnh N.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T sinh năm 1966. Địa chỉ: 29 Đường T, tổ 2, phường P, thành phố N, tỉnh N. (Là Giám đốc Trung tâm BT) (có mặt)

Bị đơn: Báo Đ. Trụ sở: 127 Đường VT, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Tô Đình T, sinh năm 1974 (Là Tổng Biên tập Báo Đ).

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Trường H, sinh năm 1978. Địa chỉ: 261/4 Trần HD, phường G, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Là người đại diện theo ủy quyền - Văn bản ủy quyền ngày 24/11/2022).

Người kháng cáo: Trung tâm BT – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn trình bày:

Ngày 18/11/2015, Báo Đ đăng bài “Một Trung tâm từ thiện mập mờ bị đình chỉ” tác giả C. N. Trong bài viết có nội dung : “Trước đó vào tháng 7/2015, Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh N đã tiến hành kiểm tra và kiến nghị đình chỉ hoạt động của Trung tâm do có nhiều sai phạm trong quá trình hoạt động. Cụ thể, thu chi tài chính không rõ ràng, báo cáo không rõ về số lượng của trẻ mồ côi và người già neo đơn đang nuôi dưỡng; chế độ, thức ăn của các cháu nhỏ không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa lần nào tổ chức khám sức khỏe toàn diện cho các cháu; nhà ở tạm bợ... Ủy ban nhân dân thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động và thu hồi quyết định thành lập Trung tâm này, đồng thời đã bàn giao toàn bộ số trẻ mồ côi cho Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh N nuôi dưỡng.”. Bài báo trên có nội dung sai sự thật để lại nhiều ảnh hưởng không tốt đến uy tín hoạt động của Trung tâm cũng như quyền lợi hợp pháp của Trung tâm bị xâm hại. Cụ thể: những thông tin và số liệu của Ủy ban nhân dân thị xã N mà bài báo nhận định là không đúng sự thật.

Tại buổi kiểm tra thông thường ngày 04/8/2015 của Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội tỉnh N, vì buổi kiểm tra này không có thông báo trước cho Trung tâm đúng theo thời gian đã quy định nên Trung tâm không biết được nội dung của buổi kiểm tra. Do hồ sơ hầu hết để ở văn phòng (Số 28, Tổng Duy Tân, phường Nghĩa Thành) nên Trung tâm đề nghị được cung cấp sau và đoàn kiểm tra cũng đã đồng ý. Ngày 05/8/2015, Trung tâm đã nộp bổ sung đầy đủ các hồ sơ còn thiếu cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã N. Ông Ngô VL– Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã N đã bỏ qua nội dung được nêu tại Phiếu tiếp nhận ngày 05/8/2015 do cô Lương Thị H– chuyên viên Phòng Lao động thương binh và xã hội tiếp nhận, đã ban hành Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 về việc Đình chỉ hoạt động của Trung tâm có thời hạn 90 ngày để khắc phục những sai phạm mà thực tế Trung tâm không có những sai phạm đó, cụ thể chứng minh qua Phiếu tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm BT đã bổ sung vào ngày 05/8/2015 như đã nêu trên. Tuy nhiên, tác giả của Báo Đ đã không tìm hiểu thông tin từ hai phía, không ghi nhận được phản ánh từ phía Trung tâm về việc Trung tâm không có những sai phạm như bài báo đã đăng tải. Báo Đ đã làm việc một cách không khách quan, có hành vi xuyên tạc, che giấu sự thật, vi phạm Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo.

Báo Đ đã che giấu sự thật như : Không đăng tải nội dung được thể hiện tại phiếu tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm bổ sung theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh N qua buổi kiểm tra ngày 04/8/2015. Đồng thời Báo Đ đã đăng tin sai lệch sự thật về nội dung của Quyết định số 1633/QĐ-UBND “Tạm đình chỉ hoạt động của Trung tâm có thời hạn 90 ngày” mà Báo Đ lại đăng : “ UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động và thu hồi quyết định thành lập Trung tâm” khiến uy tín, danh dự và quyền lợi của Trung tâm bị xâm hại.

Nhận thấy danh dự, uy tín bị xâm phạm nên Trung tâm BT khởi kiện yêu cầu Báo Đ đính chính lại nội dung bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” tác giả C. N đúng sự thật ; Xin lỗi Trung tâm BT bằng văn bản và trên thông tin truyền thông đúng theo quy định pháp luật; bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm là 670.000.000 đồng (gồm khoản bồi thường về uy tín và danh dự cho Trung tâm là 170.000.000 đồng và khoản bồi thường thiệt hại do nội dung bài báo gây ra số tiền là 500.000.000 đồng). Khoản bồi thường thiệt hại được tính tương đương với các khoản chi phí mà Trung tâm đã bỏ ra để phục vụ sinh hoạt đời sống hàng ngày cho các trẻ đang sống tại Trung tâm và chi phí phục vụ cho việc duy trì hoạt động và phát triển của Trung tâm tạm tính từ ngày bào báo được đăng tải cho đến ngày vụ kiện kết thúc.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Ngày 18/11/2015, Báo Đ có đăng tin Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” (<https://mot-trung-tam-tu-thien-map-mo-bi-dinh-chi.htm>). Đến tháng 12/2020, Tòa án nhân dân Quận B thụ lý vụ kiện của Trung tâm BT. Do đó, Báo Đ đề nghị Tòa án xem xét về áp dụng thời hiệu và bác bỏ toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” đăng trên Báo Đ điện tử ngày 18/11/2015 được phóng viên thực hiện căn cứ trên quyết định đình chỉ hoạt động của Trung tâm BT ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân thị xã N, tỉnh N và các văn bản liên quan. Việc Trung tâm BT không đồng ý nội dung biên bản kiểm tra, quyết định đình chỉ hoạt động ...và đang khiếu nại khởi kiện các quyết định, văn bản của các cơ quan có thẩm quyền, đó là quyền của Trung tâm BT, không thuộc nghĩa vụ giải quyết của Báo Đ. Tháng 4/2017 Báo Đ nhận được văn bản của Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông chuyển đơn của Trung tâm BT khiếu nại các báo điện tử cho rằng viết sai sự thật. Báo Đ đã có văn bản trả lời Bộ Thông tin và Truyền thông khẳng định bài viết có căn cứ (dẫn nguồn chính thức từ cơ quan chức năng). Báo Đ đã thực hiện đúng Luật Báo chí.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì những thông tin được đăng tại bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” là được phóng viên dựa trên kết luận của cơ quan có thẩm quyền và trích từ Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân thị xã N. Ngoài ra, bị đơn không yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện trong vụ án, đề nghị xem xét nội dung bản tin mà Báo Đ đăng là đúng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 10 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 266, Điều 267, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 42 Luật Báo chí năm 2016; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Trung tâm BT về việc yêu cầu Báo Đ đính chính lại nội dung bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” của tác giả C. Nguyên lúc 09 giờ 46 phút ngày 18/11/2015, trên Báo Đ điện tử đúng sự thật; công khai xin lỗi bằng văn bản và trên thông tin truyền thông đúng theo quy định pháp luật; bồi thường thiệt hại do uy tín và danh dự bị xâm phạm là 670.000.000 đồng.

2. Kiến nghị Báo Đ đăng một bản tin nêu cụ thể Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của UBND thị xã Gia Nghĩa.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Trung tâm BT chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền đã nộp là 10.208.640 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0032690 ngày 04/12/2020. Trả lại cho BT số tiền 9.908.640 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 20/6/2022, bị đơn nộp đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm với yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo pháp luật của người kháng cáo, nguyên đơn trình bày:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo bản án sơ thẩm. Do Báo Đ đã che giấu sự thật như không đăng tải nội dung được thể hiện tại phiếu tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm bổ sung theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh N qua buổi kiểm tra ngày 04/8/2015 và đã đăng tin sai lệch sự thật về nội dung của Quyết định số 1633/QĐ-UBND “Tạm đình chỉ hoạt động của Trung tâm có thời hạn 90 ngày” mà Báo Đ lại đăng : “ UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động và thu hồi quyết định thành lập Trung tâm” khiến uy tín, danh dự và quyền lợi của Trung tâm bị xâm hại. Nguyên đơn xác nhận tại thời điểm xảy ra sự việc UBND thị xã N đình chỉ hoạt động của Trung tâm BT, có nhiều cơ quan báo chí đưa tin về sự việc này như VNExpress, Thanh tra, Dân trí, Vietnamnet, Tiền phong, Pháp luật TP.HCM, Người Lao động. Các đơn vị báo chí đều đã đăng tin đính chính theo yêu cầu của nguyên đơn, riêng Báo Đ lại không đồng ý. Vì vậy đề Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Do Báo Đ đăng tin đúng sự thật nên không đồng ý với kháng cáo và các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với việc người đại diện theo ủy quyền rút yêu cầu áp dụng thời hiệu tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện bị đơn cung cấp văn bản thể hiện người được đại diện, Báo Đ đồng ý với việc rút yêu cầu này. Bị đơn cung cấp tài liệu có nội dung là bản tin “Khắc phục vi phạm, Trung tâm BT hoạt động trở lại”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn nằm trong hạn luật định nên được chấp nhận hợp lệ. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử phúc thẩm kê từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích những tình tiết có liên quan đến vụ án, trên cơ sở Bộ luật dân sự, nhận thấy Cấp sơ thẩm việc đăng tin của bị đơn có một phần nội dung chưa chính xác nhưng giải quyết không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là chưa đúng quy định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu đính chính bản bản tin của nguyên đơn, không chấp nhận yêu cầu bị đơn xin lỗi công khai, chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần với số tiền bồi thường được tính trên cơ sở là 10 lần mức tiền lương cơ sở do Nhà nước quy định theo quy định tại khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015, không chấp nhận các yêu cầu bồi thường khác của nguyên đơn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng đề nghị nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Kháng cáo của bị đơn nằm trong hạn luật định phù hợp khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[1.2] Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên đương sự trong vụ án là “Yêu cầu đính chính, xin lỗi và bồi thường thiệt hại do uy tín, danh dự bị xâm phạm” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện là đúng với qui định tại khoản 10 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn Báo Đ có trụ sở tại Quận B nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận B theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về quy định pháp luật được áp dụng: Sự việc Báo Đ điện tử (thuộc sự quản lý điều hành của bị đơn, Báo Đ) có đăng bản tin “Một Trung tâm từ

thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” xảy ra vào ngày 18/11/2015 theo nguyên đơn trình bày là đã làm ảnh hưởng đến uy tín danh dự của nguyên đơn. Hành vi này xảy ra vào thời điểm Luật báo chí năm 1989, được sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/1999/QH10 ngày 12/6/1999 đang có hiệu lực pháp luật, Cấp sơ thẩm áp dụng các quy định tại Luật báo chí năm 2016 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2017) khi giải quyết vụ án là chưa chính xác.

[1.4] Tại Đơn khởi kiện ngày 10/5/2019, nguyên đơn xác định yêu cầu khởi kiện của mình với nội dung: *“Đề nghị Tòa án nhân dân Quận B TP.HCM buộc tổng biên tập Báo Đ tháo gỡ bài viết, có lời xin lỗi Trung tâm công khai trên thông tin truyền thông và trả lời bằng công văn cho Trung tâm đúng theo quy định của pháp luật; Đồng thời bồi thường thiệt hại cho Trung tâm do hậu quả của bài báo đăng tải có nội dung sai sự thật nêu trên gây ra từ ngày 18/11/2015 cho đến nay. Số tiền thiệt hại tạm tính đến ngày giải quyết xong vụ kiện là khoảng 340.432.000đ (ba trăm bốn mươi triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng). Đây là số tiền Trung tâm chúng tôi căn cứ vào nguồn lợi đáng có mà Trung tâm đã được các nhà hảo tâm ủng hộ trước khi bài báo có nội dung sai sự thật nêu trên đăng tải khoản tiền tương đương là: 340.432.000đ và bồi thường thiệt hại về uy tín, danh dự là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng). Tổng cộng 2 khoản Bảo Người Lao động phải bồi thường cho Trung tâm tương đương là: 410.432.000đ (Bốn trăm mười triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng)”*.

Các yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn đã được Tòa án nhân dân Quận B thụ lý giải quyết theo Thông báo về việc thụ lý vụ án số 1226/TB-TLVA ngày 04/12/2020. Cụ thể: *“Buộc Báo Đ tháo gỡ bài viết, có lời xin lỗi Trung tâm BT công khai trên thông tin truyền thông và trả lời bằng công văn cho Trung tâm BT đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời bồi thường thiệt hại cho BT tổng cộng là 410.432.000 (bốn trăm mười triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn) đồng*.

Quá trình giải quyết vụ án, tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là: Văn bản ý kiến ngày 28/12/2020, Bản tự khai ngày 05/5/2021, Biên bản hòa giải ngày 21/4/2022, Biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 15/6/2022, Bản án sơ thẩm, Nguyên đơn Trung tâm BT xác định khởi kiện yêu cầu Báo Đ **đính chính** lại nội dung bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” của tác giả C.N đã đăng lúc 09 giờ 46 phút ngày 18/11/2015, trên Báo Đ điện tử đúng sự thật ; Xin lỗi Trung tâm BT bằng văn bản và trên thông tin truyền thông đúng theo quy định pháp luật; Bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm là 670.000.000 đồng. Cấp sơ thẩm xem xét giải quyết các yêu cầu này của nguyên đơn là đúng quy định. Đồng thời nguyên đơn không yêu cầu gỡ bỏ bài báo như nội dung khởi kiện của nguyên đơn, Cấp sơ thẩm giải quyết vụ án trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.5] Quá trình giải quyết vụ án tại Cấp sơ thẩm, tại văn bản trình bày quan điểm của bị đơn về vụ kiện đề ngày 03/02/2021, bị đơn Báo Đ yêu cầu áp

dụng thời hiệu khởi kiện. Tại biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 15/6/2022 có ghi nhận nội dung đại diện bị đơn Báo Đ không yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện, do đó Cấp sơ thẩm không áp dụng quy định về thời hiệu trong vụ án. Qua kiểm tra nội dung tài liệu chứng cứ là Giấy ủy quyền số 85-UQ/BNLD ngày 14/6/2022 thì bên ủy quyền là ông Tô Đình T, chức vụ Tổng biên tập Báo Đ ủy quyền cho ông Nguyễn Trường H đại diện Báo Đ tham gia phiên tòa xét xử vụ án dân sự thụ lý số 1226/TLST-DS ngày 04/12/2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”, Giấy ủy quyền này không ghi phạm vi ủy quyền, Cấp sơ thẩm có thiếu sót khi xem xét phạm vi ủy quyền của việc người đại diện rút yêu cầu áp dụng thời hiệu tại phiên tòa. Tại phiên tòa phúc thẩm, Báo Đ có văn bản đồng ý với việc người đại diện theo ủy quyền rút yêu cầu áp dụng thời hiệu tại Cấp sơ thẩm, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 143 Bộ luật Dân sự năm 2015, người được đại diện đã có văn bản đồng ý với việc người đại diện thực hiện công việc vượt quá phạm vi ủy quyền, thiếu sót này đã được khắc phục, do đó Cấp sơ thẩm không xem xét yêu cầu áp dụng thời hiệu là có căn cứ và là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử không xem xét lại. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn, căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa, xác định:

[2.1] Về nguồn gốc phát sinh tranh chấp:

Ngày 18/11/2015, trên Báo Đ điện tử (thuộc sự quản lý điều hành của bị đơn, Báo Đ) có đăng bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” (<https://mot-trung-tam-tu-thien-map-mo-bi-dinh-chi.htm>)..

Nguyên đơn (Trung tâm BT) cho rằng Báo Đ đã che giấu sự thật như: không đăng tải nội dung được thể hiện tại phiếu tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm bổ sung theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh N qua buổi kiểm tra ngày 04/8/2015. Đồng thời Báo Đ đã đăng tin sai lệch sự thật về nội dung của Quyết định số 1633/QĐ-UBND “Tạm đình chỉ hoạt động của Trung tâm có thời hạn 90 ngày” mà Báo Đ lại đăng “UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động và thu hồi quyết định thành lập Trung tâm” khiến uy tín, danh dự và quyền lợi của Trung tâm bị xâm hại nên đã khởi kiện với yêu cầu bị đơn xin lỗi Trung tâm BT bằng văn bản và trên thông tin truyền thông đúng theo quy định pháp luật; bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm là 670.000.000 đồng.

Bị đơn Báo Đ cho biết bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” đăng trên Báo Đ điện tử ngày 18/11/2015 được phóng viên thực hiện căn cứ trên quyết định đình chỉ hoạt động của Trung tâm BT ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân thị xã N, tỉnh N và các văn bản liên quan. Việc Báo Đ đăng bản tin trên là có căn cứ, thực hiện đúng Luật Báo chí.

[2.2] Về nội dung bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” (<https://mot-trung-tam-tu-thien-map-mo-bi-dinh-chi.htm>) của tác giả C. N lúc 09

giờ 46 phút ngày 18/11/2015, trên Báo Đ điện tử, có nội dung:

“UBND thị xã N, tỉnh N vừa quyết định đình chỉ hoạt động Trung tâm BT (trụ sở tại tổ dân phố 2, phường P, thị xã N).

Trung tâm này hoạt động được khoảng 1 năm nay, do bà Nguyễn Thị Bạch T làm giám đốc.

Trước đó vào tháng 7-2015, Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh N đã tiến hành kiểm tra và kiến nghị đình chỉ hoạt động của Trung tâm do có nhiều sai phạm trong quá trình hoạt động. Cụ thể, thu chi tài chính không rõ ràng, báo cáo không rõ về số lượng trẻ mồ côi và người già neo đơn đang nuôi dưỡng ; chế độ thức ăn của các cháu nhỏ không rõ nguồn gốc xuất xứ ; chưa lần nào tổ chức khám sức khỏe toàn diện cho các cháu ; nhà ở tạm bợ...

UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động và thu hồi quyết định thành lập Trung tâm này, đồng thời đã bàn giao toàn bộ số trẻ mồ côi cho Trung tâm Bảo trợ xã hội N nuôi dưỡng.”

[2.3] Đối với nội dung *« Trước đó vào tháng 7-2015, Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh N đã tiến hành kiểm tra và kiến nghị đình chỉ hoạt động của Trung tâm do có nhiều sai phạm trong quá trình hoạt động. Cụ thể, thu chi tài chính không rõ ràng, báo cáo không rõ về số lượng trẻ mồ côi và người già neo đơn đang nuôi dưỡng ; chế độ thức ăn của các cháu nhỏ không rõ nguồn gốc xuất xứ ; chưa lần nào tổ chức khám sức khỏe toàn diện cho các cháu ; nhà ở tạm bợ... »* có trong bản tin, qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các thông tin được đăng này được ghi nhận tại Báo cáo số 1652/BC-LĐTBOXH ngày 12/8/2015 của Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh N, cụ thể tại mục II *« Kết quả kiểm tra tình hình hoạt động của Trung tâm BT »*. Nội dung này được Báo Đ đưa tin đúng sự thật.

[2.4] Đối với việc nguyên đơn cho rằng Báo Đ đã che giấu sự thật như: không đăng tải nội dung được thể hiện tại phiếu tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm bổ sung theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh N qua buổi kiểm tra ngày 04/8/2015.

Qua kiểm tra tài liệu chứng cứ là Phiếu tiếp nhận hồ sơ ngày 05/8/2015 thể hiện việc Trung tâm bổ sung một số hồ sơ theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra liên ngành do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh N (thành lập theo Quyết định số 599/QĐ-LĐTBOXH ngày 28/7/2015) qua buổi kiểm tra ngày 04/8/2015. Hội đồng xét xử nhận thấy tài liệu này thể hiện sự giao nhận hồ sơ giữa Trung tâm BT với bà Lương Thị H, chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã N. Đây là việc giao nhận hồ sơ giữa hai bên nên phóng viên (người đưa tin) không thể biết được và không bắt buộc phải biết, phải xác minh. Đồng thời, việc bổ sung một số hồ sơ theo Phiếu tiếp nhận hồ sơ ngày 05/8/2015 này không được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh N thể hiện tại Báo cáo số 1652/BC-LĐTBOXH ngày 12/8/2015 của mình. Do đó với việc nguyên đơn cho rằng Báo Đ đã che giấu sự thật nêu trên là không đủ căn cứ để chứng minh nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.5] Nội dung thể hiện tại Phiếu tiếp nhận hồ sơ ngày 05/8/2015 không làm thay đổi thực tế đã xảy ra tại Trung tâm BT trước khi Báo Đ đăng bản tin này. Cụ thể:

- Trung tâm BT được thành lập theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 13/5/2014 của UBND Thị xã Gia Nghĩa;

- Ngày 16/9/2014 Ủy ban nhân dân thị xã N (nay là UBND thành phố N) đã ban hành Quyết định số 1274/QĐ-UBND về việc thành lập đoàn kiểm tra, rà soát chấn chỉnh hoạt động của cơ sở hỗ trợ dưỡng lão và nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, khuyết tật BT để thực hiện Công văn số 2059/LĐTBOXH-BTXH ngày 29/8/2014 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh N về việc báo cáo kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh hoạt động của các cơ sở chăm sóc đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt. Biên bản kiểm tra số 01/BBKT ngày 26/9/2014 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của UBND thị xã N (nay là thành phố N) thể hiện các sai phạm của Trung tâm BT.

- Ngày 06/7/2015, UBND thị xã N (nay là UBND thành phố N) đã ban hành Quyết định số 944/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất về việc kiểm tra hoạt động của Trung tâm BT để thực hiện Công văn số 2742/UBND-VX ngày 17/6/2015 của UBND tỉnh N về việc kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội, Biên bản kiểm tra số 01/BB-ĐKT ngày 06/7/2015 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 của UBND thị xã N (nay là thành phố N) thể hiện các sai phạm của Trung tâm BT;

- Ngày 08/7/2015 UBND thị xã N (nay là UBND thành phố N) đã ban hành Báo cáo số 242/BC-UBND gửi đến UBND tỉnh N, Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh N về việc kiểm tra đột xuất toàn bộ hoạt động của Trung tâm BT cũng thể hiện các sai phạm của Trung tâm BT.

[2.6] Việc UBND thị xã N đã ra quyết định xử lý đối với các sai phạm của Trung tâm BT là có thật thể hiện thông qua việc Ủy ban nhân dân thị xã N ban hành Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015. Đây là sự thật cần được khẳng định.

[2.7] Đối với nội dung «UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động» và «đã bàn giao toàn bộ số trẻ mồ côi cho Trung tâm Bảo trợ xã hội N nuôi dưỡng.» có trong đoạn văn “UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động; thu hồi quyết định thành lập Trung tâm; đã bàn giao toàn bộ số trẻ mồ côi cho Trung tâm Bảo trợ xã hội N nuôi dưỡng.” tại bản tin, qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các thông tin được đăng này được ghi nhận tại Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân thị xã N. Nội dung này được Báo Đ đưa tin chuẩn xác, đúng sự thật.

[2.8] Đối với nội dung “thu hồi quyết định thành lập Trung tâm” có trong đoạn văn “UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động; thu hồi quyết định thành lập Trung tâm; đã bàn giao toàn bộ số trẻ mồ côi cho Trung tâm Bảo trợ xã hội N nuôi dưỡng.” tại bản tin, qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong

hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy :

- Tại Điều 1 của Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân thị xã N thể hiện *“Điều 1. Đình chỉ hoạt động của Trung tâm BT, địa chỉ tại tổ dân phố 2, phường P, thị xã N, tỉnh N, do Bà Nguyễn Thị Ngọc T sáng lập và làm Giám đốc. Các đối tượng bảo trợ xã hội tại BT được chuyển về Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh N. Sau thời gian đình chỉ hoạt động là 90 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực nếu Trung tâm BT không đáp ứng các điều kiện quy định về tổ chức, hoạt động cơ sở Bảo trợ xã hội (BTXH) theo quy định pháp luật, UBND thị xã sẽ thu hồi Quyết định thành lập Trung tâm. ...”*.

- Giữa *“thu hồi quyết định thành lập Trung tâm”* và *“Sau thời gian đình chỉ hoạt động là 90 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực nếu Trung tâm BT không đáp ứng các điều kiện quy định về tổ chức, hoạt động cơ sở Bảo trợ xã hội (BTXH) theo quy định pháp luật, UBND thị xã sẽ thu hồi Quyết định thành lập Trung tâm.”* có ý nghĩa hoàn toàn khác nhau, có thể làm cho người học hiểu sự việc được đăng tin theo chiều hướng khác. Qua nội dung bài đăng thể hiện Báo Đ đã đăng bản tin trên cơ sở trích dẫn thông tin chưa chuẩn xác đối với một sự việc có thể (hoặc sẽ) xảy ra trong tương lai được ghi nhận thành một sự việc đã xảy ra tại thời điểm hiện tại khi đăng tin. Việc đưa tin như vậy là chưa chuẩn xác với sự thật các công việc được Ủy ban nhân dân thị xã N thực hiện theo Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân thị xã N sau khi có kết luận của Báo cáo số 1652/BC-LĐTBXH ngày 12/8/2015 của Sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh N. Không phải là đưa tin sai sự thật đối với toàn bộ sự việc. Nội dung *“thu hồi quyết định thành lập Trung tâm”* là sai với nội dung *“Sau thời gian đình chỉ hoạt động là 90 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực nếu Trung tâm BT không đáp ứng các điều kiện quy định về tổ chức, hoạt động cơ sở Bảo trợ xã hội (BTXH) theo quy định pháp luật, UBND thị xã sẽ thu hồi Quyết định thành lập Trung tâm.”*

Cấp sơ thẩm nhận định các thông tin được nêu tại bản tin chưa ghi đầy đủ hết các nội dung của Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 về thời hạn đình chỉ hoạt động, điều kiện thu hồi quyết định thành lập Trung tâm nên có thể làm độc giả không hiểu cụ thể nội dung của quyết định đình chỉ mà UBND thị xã N đã ban hành. Cấp sơ thẩm cho rằng, với cách dùng từ *“mập mờ”* trong tit bài *“Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ”* không phù hợp với văn phong của báo chí và có thể định hướng suy nghĩa tiêu cực cho độc giả, do đó Cấp sơ thẩm thấy Ban biên tập Báo Đ cần rút kinh nghiệm trong việc đưa tin, đăng bài. Nhưng Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu đính chính của nguyên đơn Trung tâm BT và chỉ kiến nghị Báo Đ đăng một bản tin nêu cụ thể Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của UBND thị xã N là không đúng.

Tại thời điểm xảy ra sự việc đăng tin, Luật báo chí năm 1989 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật số 12/1999/QH10 không có quy định về việc đưa tin chuẩn xác, việc **cải chính và xin lỗi trên báo chí** chỉ được thực hiện khi *“Báo chí khi thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì phải đăng, phát sóng lời cải*

chính, xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả”. Nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn thực hiện việc đính chính bản tin, việc đăng tin không đúng một phần sự thật xảy ra cần phải được khắc phục, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu đính chính và xin lỗi của nguyên đơn đối với phần nội dung thông tin được đăng không đúng trong toàn bộ nội dung sự thật. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Trung tâm BT về việc đính chính và công khai xin lỗi bằng văn bản và trên thông tin truyền thông đúng theo quy định pháp luật đối với các nội dung còn lại được đăng đúng sự thật tại bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” của tác giả C.N đã đăng lúc 09 giờ 46 phút ngày 18/11/2015 trên Báo Đ điện tử.

[2.9] Nội dung đính chính nguyên đơn yêu cầu Báo Đ thực hiện thể hiện tại Bản tự khai ngày 05/5/2021 như sau:

“a/ Qua Quyết định đình chỉ số 1633 nêu trên là có thời hạn 90 ngày. Sau 90 ngày Trung tâm BT gọi tắt là Trung tâm từ thiện BT tiếp tục hoạt động trở lại cho đến nay.

b/ Căn cứ Phiếu tiếp nhận ngày 05/8/2015 của phòng Lao động Thương binh Xã hội thị xã N cho thấy Trung tâm làm việc có bộ máy tổ chức; có bộ phận kế toán; có sổ sách thu chi; hồ sơ tiếp nhận các bé có giấy khai sinh khá đầy đủ; Thức ăn có nguồn gốc...

c/ Về cơ sở vật chất tuy không được lớn rộng khang trang như các cơ sở nhà nước tuy nhiên căn cứ Quyết định thành lập số 433/QĐ-UBND do ông Ngô VL, chủ tịch UBND Thị xã N cấp ngày 13/5/2014 sau khi hội tụ ý kiến bằng văn bản của các cấp có liên quan từ từ UBND phường đến phòng nội vụ, phòng tài nguyên môi trường .v.v. đủ điều kiện căn cứ theo các nghị định 68 và 81 của Chính phủ về điều kiện thành lập cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập”

Hội đồng xét xử thấy rằng nội dung yêu cầu đính chính của nguyên đơn không phù hợp với toàn bộ các tình tiết sự việc được Báo Đ đưa tin và vượt qua phần nội dung mà Báo Đ đưa tin không đúng sự thật cần phải đính chính nên không được chấp nhận.

[2.10] Căn cứ quy định tại Điều 9 Luật báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật số 12/1999/QH10:

"Điều 9. Cải chính trên báo chí

1- Báo chí khi thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì phải đăng, phát sóng lời cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả. Trong trường hợp có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì cơ quan báo chí phải đăng, phát sóng kết luận đó.

2- ...

3- Lời cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả và lời phát biểu của tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được đăng, phát sóng tương xứng với thông tin do báo chí đã đưa ra theo quy định của

Chính phủ.”

Điều này được hướng dẫn bởi Điều 4 Nghị định 51/2002/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 11/05/2002 như sau:

“1. Khi có văn bản kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nội dung thông tin trên báo chí sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì cơ quan báo chí phải đăng, phát nguyên văn văn bản kết luận đó cùng với lời xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả. Cơ quan báo chí phải đăng, phát văn bản kết luận vào đúng vị trí với cùng một kiểu, cỡ chữ (đối với báo in, báo điện tử), đúng chuyên mục đã phát sóng (đối với báo nói, báo hình) mà báo chí đã đăng, phát thông tin trên. Thời điểm đăng, phát được tính từ ngày cơ quan báo chí nhận được văn bản kết luận như sau: năm (5) ngày đối với báo ngày, đài phát thanh, đài truyền hình; mười (10) ngày đối với báo tuần và trong số ra gần nhất đối với tạp chí. Đối với tạp chí xuất bản trên ba mươi (30) ngày/kỳ thì ngoài việc phải đăng trên tạp chí đó trong số ra gần nhất, còn phải thông qua một tờ báo hàng ngày hoặc đài phát thanh, đài truyền hình có phạm vi phát hành, phủ sóng tương đương với phạm vi phát hành của tạp chí mình để đăng, phát kết luận đó và phải chịu toàn bộ phí tổn về việc cải chính.”

Kiểm tra trang tin điện tử Báo Đ tại địa chỉ <https://nld.com.vn>, bài viết “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” (<https://mot-trung-tam-tu-thien-map-mo-bi-dinh-chi.htm>) được đăng và hiển thị trong chuyên mục « Trong nước » (đường dẫn đến chuyên mục là « .../thoi-su-trong-nuoc/... » vào năm 2015. Hiện nay, chuyên mục này được đổi thành chuyên mục « Thời sự ». Do đó lời cải chính xin lỗi của cơ quan báo chí là Báo Đ được đăng tại chuyên mục « Thời sự » là đúng với các quy định nêu trên.

[2.11] Về nội dung đính chính, do bị đơn đăng tin đúng sự thật về tổng thể sự việc xảy ra nhưng có một phần nội dung không đúng sự thật một chi tiết công việc mà UBND Thị xã N đã thực hiện theo Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của UBND thị xã N, các nội dung này có liên quan với nhau và không thể tách rời nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần nêu đầy đủ sự việc và phần buộc Báo Đ phải đính chính xin lỗi.

Đối với tài liệu là bản tin “Khắc phục vi phạm, Trung tâm BT hoạt động trở lại” được Báo Đ điện tử đăng ngày 25/12/2022 (do bị đơn cung cấp tại phiên tòa), kiểm tra nội dung bản tin, Hội đồng xét xử nhận thấy bản tin đã được bị đơn đăng không mang tính chất cải chính hay đính chính đối với nội dung bản tin đã được đăng ngày 18/11/2015 nên không được ghi nhận là Báo Đ đã thực hiện đính chính.

[2.12] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do uy tín và danh dự bị xâm phạm là 670.000.000 đồng của nguyên đơn không được Cấp sơ thẩm chấp nhận, Hội đồng xét xử nhận thấy Cấp sơ thẩm xác định Báo Đ không thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của Trung tâm BT nên không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Báo Đ phải bồi thường thiệt hại do

danh dự, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 670.000.000 đồng là đúng quy định. Bởi :

- Nội dung bản tin được đăng chỉ có một phần không chuẩn xác, không đúng đối với phần nội dung các công việc mà UBND thị xã N quyết định thực hiện, còn lại đều đúng với sự thật đã xảy ra tại thời điểm đăng tin như đã phân tích và nhận định nêu trên;

- Tại thời điểm xảy ra sự việc UBND thị xã N đình chỉ hoạt động của Trung tâm BT, theo xác nhận của nguyên đơn tại phiên tòa cho biết có nhiều cơ quan báo chí đưa tin về sự việc này; đồng thời tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là Văn bản số 1488/CBC-TTBC ngày 16/10/2017 của Cục báo chí thể hiện theo đơn đề ngày 15/9/2017 của Bà Nguyễn Thị Ngọc T, giám đốc Trung tâm BT, có các báo điện tử phản ánh thông tin sự việc này gồm VNExpress, Thanh tra, Dân trí, Vietnamnet, Tiền phong, Pháp luật TP.HCM, Người Lao động. Nên không có căn cứ xác định ai là người gây ra thiệt hại, nguyên nhân gây thiệt hại và thiệt hại cụ thể của từng tổ chức cá nhân trong sự việc này;

- Các tài liệu chứng cứ về thu chi tài chính từ tháng 12/2014 đến tháng 12/2020 không đảm bảo thực hiện đúng các quy định về tài chính kế toán nên không được chấp nhận;

- Sự ủng hộ của các nhà hảo tâm, các tổ chức từ thiện, các cá nhân và tổ chức khác khi thực hiện các hoạt động từ thiện dành cho Trung tâm BT còn tùy thuộc vào quyền định đoạt của những cá nhân, tổ chức này, không mang tính bắt buộc phải có, hay phải thực hiện thường xuyên nên không được xem là thiệt hại phát sinh trong quá trình hoạt động của Trung tâm BT.

[2.13] Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về việc đề nghị chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần với số tiền bồi thường được tính trên cơ sở là 10 lần mức tiền lương cơ sở do Nhà nước quy định theo quy định tại khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015 do đối tượng bị đăng tin không chuẩn xác, không đúng một phần nội dung sự thật là tổ chức, không phải là cá nhân. Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần của nguyên đơn.

[3] Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Cấp sơ thẩm áp dụng đúng các quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khi xác định nguyên đơn được miễn nộp tiền án phí đối với yêu cầu về bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm. Do sửa một phần bản án sơ thẩm, nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng đối với yêu cầu Báo Đ đính chính lại nội dung bản tin, xin lỗi không được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên người kháng

cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/NQ ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 10 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 184, Điều 266, Điều 267, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 143, Điều 584, Điều 585, Điều 587 khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 9 Luật Báo chí năm 1989 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật số 12/1999/QH10); Điều 4 Nghị định 51/2002/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 11/05/2002; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Trung tâm BT về việc yêu cầu Báo Đ đình chỉ một phần nội dung bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” của tác giả C.N đã đăng lúc 09 giờ 46 phút ngày 18/11/2015 trên Báo Đ điện tử và công khai xin lỗi bằng văn bản và trên thông tin truyền thông đúng theo quy định pháp luật đối với phần nội dung được đăng không đúng. Bản tin đình chỉ và xin lỗi được đăng tại chuyên mục « Thời sự » của Báo Đ (báo điện tử), đúng vị trí với cùng một kiểu, cỡ chữ với nội dung cụ thể như sau:

« Ngày 18/11/2015, Báo Đ điện tử có đăng bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” (<https://mot-trung-tam-tu-thien-map-mo-bi-dinh-chi.htm>) của tác giả C. Nn tại chuyên mục «Thời sự trong nước » (nay là chuyên mục « Thời sự»), có nội dung:

‘UBND thị xã N, tỉnh N vừa quyết định đình chỉ hoạt động Trung tâm BT (trụ sở tại tổ dân phố 2, phường P, thị xã N).

Trung tâm này hoạt động được khoảng 1 năm nay, do bà Nguyễn Thị Bạch T làm giám đốc.

Trước đó vào tháng 7-2015, Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh N đã tiến hành kiểm tra và kiến nghị đình chỉ hoạt động của Trung tâm do có nhiều sai phạm trong quá trình hoạt động. Cụ thể, thu chi tài chính không rõ ràng, báo cáo không rõ về số lượng trẻ mồ côi và người già neo đơn đang nuôi dưỡng ; chế độ thức ăn của các cháu nhỏ không rõ nguồn gốc xuất xứ ; chưa lần nào tổ chức khám sức khỏe toàn diện cho các cháu ; nhà ở tạm bợ...

UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động và thu hồi quyết định thành lập Trung tâm này, đồng thời đã bàn giao toàn bộ số trẻ mồ côi cho

Trung tâm Bảo trợ xã hội N nuôi dưỡng.

Bản tin này có nội dung không chuẩn xác, không đúng về việc « **thu hồi quyết định thành lập Trung tâm này** » trong đoạn « UBND thị xã N đã ra quyết định đình chỉ hoạt động và thu hồi quyết định thành lập Trung tâm này, đồng thời đã bàn giao toàn bộ số trẻ mồ côi cho Trung tâm Bảo trợ xã hội N nuôi dưỡng. ». Nay xin được đính chính lại như sau: UBND thị xã N đã ra quyết định : Đình chỉ hoạt động của Trung tâm BT, địa chỉ tại tổ dân phố 2, phường P, thị xã N, tỉnh N, do Bà Nguyễn Thị Ngọc T sáng lập và làm Giám đốc ; Các đối tượng bảo trợ xã hội tại Trung tâm BT được chuyển về Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh N; **Sau thời gian đình chỉ hoạt động là 90 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực nếu Trung tâm BT không đáp ứng các điều kiện quy định về tổ chức, hoạt động cơ sở Bảo trợ xã hội (BTXH) theo quy định pháp luật, UBND thị xã sẽ thu hồi Quyết định thành lập Trung tâm.**

Sau khi khắc phục một số sai phạm và thiếu sót, Trung tâm BT đã được UBND Thị xã N (nay là UBND thành phố N) chấp thuận cho hoạt động trở lại theo Thông báo số 239/TB-UBND ngày 30/6/2016.

Báo Đ xin lỗi Trung tâm BT về việc đăng tin không chuẩn xác đối với nội dung trên. »

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Trung tâm BT về việc:

- Đính chính đối với các nội dung còn lại được đăng tại bản tin “Một Trung tâm từ thiện ‘mập mờ’ bị đình chỉ” của tác giả C.N đã đăng lúc 09 giờ 46 phút ngày 18/11/2015 trên Báo Đ điện tử và công khai xin lỗi bằng văn bản và trên thông tin truyền thông đúng theo quy định pháp luật;

- Yêu cầu Báo Đ và bồi thường thiệt hại do uy tín và danh dự bị xâm phạm là 670.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Trung tâm BT không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn lại cho Trung tâm BT số tiền đã nộp là 10.208.640 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2021/0032690 ngày 04/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Báo Đ phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Trung tâm BT không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm nên được hoàn lại số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2021/0007481 ngày 04/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại

Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Tòa án nhân dân Quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận B;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Vp, Hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tài